

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá tài sản

Căn cứ khoản 1 Điều 82 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15;

Căn cứ khoản 2 Điều 60 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 23/2024/KDTM-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau);

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 538/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Cà Mau (Nay là THADS tỉnh Cà Mau);

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 536/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự (THADS) thành phố Cà Mau (Nay là THADS tỉnh Cà Mau);

Căn cứ Quyết định số 114/QĐ-THADS.KV1 ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chấp hành viên THADS tỉnh Cà Mau về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản;

Căn cứ Biên bản ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Chấp hành viên THADS tỉnh Cà Mau về việc kê biên, xử lý tài sản;

Căn cứ Thông báo số 281/TB-THADS.KV1 ngày 03 tháng 6 năm 2026 của Chấp hành viên THADS tỉnh Cà Mau về việc thỏa thuận giá tài sản kê biên và thỏa thuận lựa chọn tổ chức thẩm định giá.

Chấp hành viên THADS tỉnh Cà Mau, địa chỉ: Số 05, đường Huyền Trân Công Chúa, khóm 18, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau, cần lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản như sau:

I. Tài sản kê biên xử lý gồm:

1. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 954603 do bà Châu Thị Ngọc Diệp và ông Vương Tử Nhỏ đứng tên, địa chỉ: Số 85, đường Trần Hưng Đạo, khóm 4, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Nay là Số 85, đường Trần Hưng Đạo, khóm 20, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau).

Đất ở: Thuộc thửa đất số 343; Tờ bản đồ số 15; Tổng diện tích 225,0m²; Địa chỉ: Số 85, đường Trần Hưng Đạo, khóm 4, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Nay là Số 85, đường Trần Hưng Đạo, khóm 20, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau); Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Nhà ở: Loại nhà ở: Nhà ở riêng lẻ; Diện tích xây dựng: 223,0m²; Diện tích sàn: 568,34m²; Hình thức sở hữu: Sở hữu riêng; Cấp (Hạng): Cấp III.4; Địa chỉ: Số 85, đường Trần Hưng Đạo, khóm 4, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Nay là Số 85, đường Trần Hưng Đạo, khóm 20, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau); Được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau (Nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau) cấp ngày 22/8/2017. Số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS00533.

(Thể hiện theo Phiếu đo đạc chính lý thừa đất của Công ty TNHH MTV Tài nguyên – Môi trường Dâng Phong được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau phê duyệt ngày 23/12/2025).

2. Tài sản, công trình xây dựng là nhà ở xây trên Quyền sử dụng đất số CH 954603 do bà Châu Thị Ngọc Diệp và ông Vương Tỷ Nhỏ đứng tên, địa chỉ: Số 85, đường Trần Hưng Đạo, khóm 4, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Nay là Số 85, đường Trần Hưng Đạo, khóm 20, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau). huộc thửa đất số 343; Tờ bản đồ số 15, như sau:

Tầng 01: Nhà ở xây dựng năm 2016, tổng diện tích xây dựng tầng 01 là S=227,3 m² (trong đó bao gồm: phần diện tích nhà đã được gắn tài sản vào GCN là S=223,0 m² và phần diện tích nhà chưa được gắn tài sản vào GCN là S=4,3 m²), khung sườn bê tông cốt thép, móng ép cọc bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic.

+ Khu vực kinh doanh: Diện tích S=76,2 m², khung sườn bê tông cốt thép, móng ép cọc bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic; Có 01 cửa kéo sắt có lá kéo về hai phía rộng 6,0m x cao 4,22m.

+ Phòng bếp: Diện tích S=119,5 m² (trong đó bao gồm: phần diện tích nhà đã được gắn tài sản vào GCN là S=117,0 m² và phần diện tích nhà chưa được gắn tài sản vào GCN là S=2,5 m²), khung sườn bê tông cốt thép, móng ép cọc bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt kết hợp vách tường xây gạch dày 25cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic; Có 01 cửa cuốn rộng 3,05m x cao 3,6m, 01 khung nhôm XingFa rộng 3,4m x cao 2,6m và 01 cửa sắt rộng 1,1m x cao 2,1m.

+ Kệ bếp: Diện tích S=4,9 m², cao H=0,8m, kệ bằng gỗ lắp ghép.

+ Cầu thang: Diện tích S=3,5 m², khung sườn bê tông cốt thép, bậc xây gạch, mặt bậc lát đá granite, lan can inox, vách kính cường lực, tay vịn gỗ cao 1,1m.

+ Giếng trời-01: Diện tích S=5,4 m² (có sàn), khung sườn bê tông cốt thép, móng ép cọc bê tông cốt thép, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, có 01 vách tường mặt trong ốp đá thẻ, nền bê tông cốt thép.

+ Giếng trời-02: Diện tích S=9,3 m² (có sàn), khung sườn bê tông cốt thép, móng ép cọc bê tông cốt thép, có 01 vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong ốp đá thẻ, nền bê tông cốt thép.

+ WC-01: Diện tích $S=5,8 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, móng ép cọc bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch ceramic cao 3,1m, nền lát gạch ceramic, xi bết có hàm tự hoại; Bên trong WC-01 có 01 phòng tắm nhỏ được ngăn bằng 01 vách kính cường lực; Có 01 cửa nhôm XingFa mở một cánh rộng 0,9m x cao 2,2m và 01 cửa lùa bằng kính cường lực rộng 0,75m x cao 2,05m.

+ Bậc tam cấp: Diện tích $S=1,5 \text{ m}^2$ (trong đó bao gồm: phần diện tích nhà đã được gắn tài sản vào GCN là $S=0,9 \text{ m}^2$ và phần diện tích nhà chưa được gắn tài sản vào GCN là $S=0,6 \text{ m}^2$), bậc xây gạch, mặt bậc lát đá granite.

+ Ram dốc: Diện tích $S=1,2 \text{ m}^2$ (phần diện tích nhà chưa được gắn tài sản vào GCN), kết cấu xây gạch, mặt trên ram dốc lát gạch ceramic.

Tầng lửng: Nhà ở xây dựng năm 2016, tổng diện tích xây dựng tầng lửng là $S=133,7 \text{ m}^2$ (trong đó bao gồm: phần diện tích nhà đã được gắn tài sản vào GCN là $S=131,2 \text{ m}^2$ và phần diện tích nhà chưa được gắn tài sản vào GCN là $S=2,5 \text{ m}^2$), khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic.

+ Khu sinh hoạt chung: Diện tích $S=76,2 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic; Có 01 đoạn lan can inox, vách kính cường lực rộng 2,5m x cao 1,0m.

+ Cầu thang: Diện tích $S=11,3 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, bậc xây gạch, mặt bậc lát đá granite, lan can inox, vách kính cường lực, tay vịn gỗ cao 1,1m.

+ Giếng trời-01: Diện tích $S=5,4 \text{ m}^2$ (không sàn), khung sườn bê tông cốt thép, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, có 01 vách tường mặt trong ốp đá thể.

+ Giếng trời-02: Diện tích $S=9,3 \text{ m}^2$ (không sàn), khung sườn bê tông cốt thép, có 01 vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong ốp đá thể.

+ Phòng ngủ-01: Diện tích $S=34,7 \text{ m}^2$ (trong đó bao gồm: phần diện tích nhà đã được gắn tài sản vào GCN là $S=32,9 \text{ m}^2$ và phần diện tích nhà chưa được gắn tài sản vào GCN là $S=1,8 \text{ m}^2$), khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic; Có 01 cửa đi bằng gỗ mở một cánh rộng 1,29m x cao 2,3m và 01 cửa sổ nhôm XingFa mở hai cánh rộng 1,15m x cao 1,3m kết hợp khung inox rộng 1,0m x cao 1,16m.

+ WC-02: Diện tích $S=7,0 \text{ m}^2$ (trong đó bao gồm: phần diện tích nhà đã được gắn tài sản vào GCN là $S=6,3 \text{ m}^2$ và phần diện tích nhà chưa được gắn tài sản vào GCN là $S=0,7 \text{ m}^2$), khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch ceramic cao 3,1m, nền lát gạch ceramic, xi bết; Bên trong WC-02 có 01 phòng tắm nhỏ được ngăn bằng 01 vách kính cường lực; Có 01 cửa nhôm XingFa mở một cánh rộng 0,9m x cao 2,2m và 01 cửa lùa bằng kính cường lực rộng 0,9m x cao 2,05m.

+ WC-03: Diện tích $S=4,5 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch ceramic cao 3,1m, nền lát gạch ceramic, xi bết; Có 01 cửa nhôm XingFa mở một cánh rộng 0,9m x cao 2,2m.

Tầng 02: Nhà ở xây dựng năm 2016, tổng diện tích xây dựng tầng 02 là $S=216,9 \text{ m}^2$ (trong đó bao gồm: phần diện tích nhà đã được gắn tài sản vào GCN là $S=214,4 \text{ m}^2$ và phần diện tích nhà chưa được gắn tài sản vào GCN là $S=2,5 \text{ m}^2$), khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic.

+ Ban công-01: Diện tích $S=5,4 \text{ m}^2$, cao $H=1,0\text{m}$, khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép, có 01 vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic; Xung quanh ban công-01 được bao bởi lan can kết cấu tường lửng xây gạch cao 0,1m kết hợp khung inox, vách kính cường lực cao 0,9m.

+ Bồn hoa: Diện tích $S=2,8 \text{ m}^2$, nền bê tông cốt thép, thành bồn hoa xây gạch dày 10cm tô hai mặt.

+ Phòng thờ: Diện tích $S=47,2 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic; Có 01 cửa đi bằng nhôm XingFa mở hai cánh rộng 1,8m x cao 2,4m và 01 khung nhôm XingFa rộng 1,7m x cao 1,9m.

+ Phòng ngủ-02: Diện tích $S=21,0 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic; Có 01 cửa đi bằng gỗ mở một cánh rộng 1,12m x cao 2,25m.

+ WC-04: Diện tích $S=7,0 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch ceramic cao 3,1m, nền lát gạch ceramic, xi bết; Bên trong WC-04 có 01 phòng tắm nhỏ được ngăn bằng 01 vách kính cường lực; Có 01 cửa nhôm XingFa mở một cánh rộng 0,9m x cao 2,2m và 01 cửa lùa bằng kính cường lực rộng 0,8m x cao 2,05m.

+ Hành lang: Diện tích $S=36,9 \text{ m}^2$ khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic.

+ Phòng ngủ-03: Diện tích $S=31,5 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic; Có 01 cửa đi bằng gỗ mở một cánh rộng 1,12m x cao 2,25m.

+ WC-05: Diện tích $S=8,3 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch ceramic cao 3,1m, nền lát gạch ceramic, xi bết; Bên trong WC-05 có 01 phòng tắm nhỏ được ngăn bằng vách kính cường lực; Có 01 cửa

nhôm XingFa mở một cánh rộng 0,9m x cao 2,2m và 01 cửa lùa bằng kính cường lực rộng 0,8m x cao 2,05m.

+ WC-06: Diện tích $S=10,2 \text{ m}^2$ (trong đó bao gồm: phần diện tích nhà đã được gắn tài sản vào GCN là $S=9,5 \text{ m}^2$ và phần diện tích nhà chưa được gắn tài sản vào GCN là $S=0,7 \text{ m}^2$), khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 10cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch ceramic cao 3,1m, nền lát gạch ceramic, xi bết; Bên trong WC-06 có 01 phòng tắm nhỏ được ngăn bằng 01 vách kính cường lực; Có 01 cửa nhôm XingFa mở một cánh rộng 0,9m x cao 2,2m và 01 cửa lùa bằng kính cường lực rộng 0,9m x cao 2,05m.

+ Phòng ngủ-04: Diện tích $S=36,2 \text{ m}^2$ (trong đó bao gồm: phần diện tích nhà đã được gắn tài sản vào GCN là $S=34,4 \text{ m}^2$ và phần diện tích nhà chưa được gắn tài sản vào GCN là $S=1,8 \text{ m}^2$), khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic; Có 01 cửa đi bằng gỗ mở một cánh rộng 1,12m x cao 2,25m và 01 cửa sổ nhôm XingFa mở hai cánh rộng 1,15m x cao 1,16m kết hợp khung inox rộng 1,0m x cao 1,16m.

+ Cầu thang: Diện tích $S=10,4 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, bậc xây gạch, mặt bậc lát đá granite, lan can inox, vách kính cường lực, tay vịn gỗ cao 1,1m.

+ Giếng trời-01: Diện tích $S=5,0 \text{ m}^2$ (không sàn), khung sườn bê tông cốt thép, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, có 01 vách tường mặt trong ốp đá thê.

+ Giếng trời-02: Diện tích $S=9,3 \text{ m}^2$ (không sàn), khung sườn bê tông cốt thép, có 01 vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong ốp đá thê.

Tầng thượng: (Chưa gắn tài sản vào giấy chứng nhận quyền sử dụng đất):

Nhà ở xây dựng năm 2016, tổng diện tích xây dựng tầng thượng là $S=213,6 \text{ m}^2$ (trong đó bao gồm: phần diện tích nhà nằm trong GCN là $S=211,1 \text{ m}^2$ và phần diện tích nhà nằm ngoài GCN là $S=2,5 \text{ m}^2$), khung sườn bê tông cốt thép, trần bê tông kết hợp trần thạch cao, vách tường lửng xây gạch dày 15cm tô hai mặt cao 1,04m, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic.

+ Ban công-02: Diện tích $S=5,2 \text{ m}^2$, cao $H=1,0\text{m}$, khung sườn bê tông cốt thép, mái bê tông cốt thép, có 01 vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic; Xung quanh ban công-02 được bao bởi lan can kết cấu tường lửng xây gạch cao 0,1m kết hợp khung inox, vách kính cường lực cao 0,9m, tay vịn inox và 01 đoạn tường lửng xây gạch dày 10cm tô hai mặt, phía trên lát đá granite.

+ Sân thượng: Diện tích $S=86,1 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, có 01 phần mái khung sắt hộp, vách tường lửng xây gạch dày 15cm tô hai mặt cao 1,04m, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic.

+ Mái che: Diện tích $S=108 \text{ m}^2$ (trong đó bao gồm: phần diện tích nhà nằm trong GCN là $S=105,5 \text{ m}^2$ và phần diện tích nhà nằm ngoài GCN là $S=2,5 \text{ m}^2$), khung sườn bê tông cốt thép kết hợp sắt tiền chế, mái tol kẽm sóng vuông, xà gồ sắt hộp, vách tường lửng xây gạch dày 15cm tô hai mặt cao 1,04m kết hợp khung sắt phía trên

cao 1,7m, vách tường mặt trong xung quanh ốp gạch chân tường cao 0,12m, nền lát gạch ceramic.

+ Tum thang: Diện tích $S=11,5 \text{ m}^2$, khung sườn bê tông cốt thép, mái bê tông cốt thép, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, bên trong tum thang là cầu thang bê tông cốt thép có kết cấu khung sườn bê tông cốt thép, bậc xây gạch, mặt bậc lát đá granite, lan can inox, vách kính cường lực, tay vịn gỗ cao 1,1m; Có 01 cửa đi nhôm XingFa mở một cánh rộng 0,9m x cao 2,2m và 01 cửa đi bằng song inox mở một cánh rộng 0,9m x cao 2,2m.

+ Giếng trời-01: Diện tích $S=5,1 \text{ m}^2$ (không sàn), khung sườn bê tông cốt thép, mái bằng kính cường lực bên dưới dùng khung inox để đỡ tấm kính, vách tường xây gạch dày 15cm tô hai mặt, có 01 vách tường mặt trong ốp đá thể.

+ Giếng trời-02: Diện tích $S=9,3 \text{ m}^2$ (không sàn), khung sườn bê tông cốt thép, mái bằng kính cường lực bên dưới dùng khung inox để đỡ tấm kính, vách tường lửng xây gạch dày 15cm tô hai mặt cao 1,04m, vách tường mặt trong ốp đá thể.

+ Sân: Diện tích $S=2,8 \text{ m}^2$, đáy bê tông cốt thép, thành xây gạch dày 10cm tô hai mặt.

Toàn bộ hệ thống, thiết bị điện và hệ thống nước trong nhà vẫn còn sử dụng được.

(Thể hiện theo hồ sơ đo vẽ hiện trạng nhà, vật kiến trúc ngày 23/12/2025 của Công ty TNHH MTV Tài nguyên – Môi trường Dân Phong).

Tiêu chí lựa chọn thực hiện theo khoản 2 Điều 60 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

Vậy, thông báo để các doanh nghiệp tham định giá biết, đăng ký.

II. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; hồ sơ năng lực (Bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ tài liệu do tổ chức mình ban hành, bản sao có chứng thực các giấy tờ tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự, giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...); danh sách tài sản cùng loại với tài sản kê biên, biểu phí thẩm định kèm theo danh mục tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến hết.

III. Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 10/7/2026 đến hết ngày 13/7/2026.

IV. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ (Văn thư) của Phòng THADS Khu vực 1 - Cà Mau, địa chỉ: Số 03, đường Huyền Trân Công Chúa, khóm 18, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau.

V. Địa chỉ nộp hồ sơ: Phòng THADS Khu vực 1 - Cà Mau, địa chỉ: Số 03, đường Huyền Trân Công Chúa, khóm 18, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Trang TTĐT THADS tỉnh Cà Mau;
- Cổng TTĐT Cục quản lý THADS;
- VKSND KV1 - Cà Mau;
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Hứa Văn Út).

CHẤP HÀNH VIÊN**Hứa Văn Út**